

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày 08-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thanh Xuân

2. Bà Trương Ngọc Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chúc Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

LB, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1958, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Số 271, NKKN, Khóm 5, Phường 7, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông LH, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Quách Ngọc A, sinh năm 1936 (đã chết); bị cáo có vợ: tên Trần Thị Huỳnh L, sinh năm 1959 và có 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1993; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 29/8/1988 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù theo Bản án số 378/HSST bị cáo chấp hành án tại Trại giam Xuân Mộc, Đồng Nai; Năm 1992 bị cáo bị Tòa án phúc thẩm nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 15 năm 10 tháng tù giam bị cáo bị chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Gia Lai; Ngày 04/8/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, Gia Lai xử phạt 02 năm tù giam về tội “cố ý gây thương tích” bị cáo chấp hành án tại Trại Giam Gia Trung, Gia Lai; Ngày 27/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù giam về tội cướp giật tài sản tại Bản án số 06/2015/HSST ngày 27/3/2015, bị cáo chấp hành án tại Trại Giam Bến Gia. Bị cáo đang bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Phạm Thị Mai L, sinh năm 1988, địa chỉ: ấp TTA, xã TLT, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1975, địa chỉ: Số 444, ấp BN, xã BT, thành phố TA, tỉnh Long An –

Vắng mặt

- Người làm chứng: Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1989, địa chỉ: Ấp 2A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang – vắng mặt

Nguyễn Thế Sang, sinh năm 1992, địa chỉ: Ấp Trường Thuận A, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 13/12/2019, bị cáo LB điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62H1-046.50 đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến chợ Trường Long Tây thuộc ấp Trường Thọ A, xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, đến đây bị cáo Bình nảy sinh ý định tìm người dân có sơ hở để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Bình ghé tiệm tạp hóa bên đường mua một cây kéo, dùng kéo cắt góc tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng và bỏ tiền vào túi quần bên phải. Sau đó, bị cáo Bình điều khiển xe vào chợ Trường Long Tây và dựng xe cách quầy bán thịt heo của chị Phạm Thị Mai L khoảng 03 mét. Bị cáo Bình lại quầy bán thịt của chị L hỏi mua 50.000đồng tiền thịt heo, chị L cắt thịt và bỏ vào túi nylon đưa cho bị cáo Bình, bị cáo Bình lấy tờ tiền polime mệnh giá 500.000đồng trả cho chị L. Chị L thối lại cho bị cáo Bình 450.000đồng với hai tờ 200.000đồng và một tờ 50.000đồng. Bị cáo Bình hỏi chị L cho đổi lại tờ 200.000đồng thành hai tờ 100.000đồng, chị L đồng ý và lấy tiền đổi cho Bình. Sau khi nhận tiền, bị cáo Bình bỏ tiền vào túi quần và lấy trong túi ra một cái khăn màu trắng, viền đỏ trùm trên tay phải để che khuất tầm nhìn của chị L và lấy tờ tiền mệnh giá 100.000đồng đã cắt góc được chuẩn bị từ trước rồi yêu cầu chị L cho đổi lại tờ khác. Bình ném tờ tiền cắt góc vào số tiền của chị L đang cầm trên tay và bất ngờ dùng tay phải giật lấy tiền của chị L và bỏ chạy. Lúc này, chị L la lớn “chú ơi trả tiền cho con” rồi vội theo nắm được vai áo của bị cáo Bình và té xuống đất. Hai người tiếp tục giằng co thì bị cáo Bình làm rớt lại 5.065.000đồng, bị cáo Bình giật mạnh vai áo và chạy về hướng xe mô tô 62H1-046.50 và dắt xe đi, chị L chạy theo lấy chìa khóa xe của bị cáo và truy hô “Cướp, cướp”, mọi người xung quanh thấy vậy đã chặn và giữ bị cáo Bình lại, do đó Bình móc trong túi quần ra lấy hết số tiền vừa giật được đưa cho chị L là 12.500.000đồng. Sau đó, người dân báo công an xã Trường Long Tây đến bắt quả tang đối với bị cáo Bình.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A đã trưng cầu giám định đối với chiếc khăn vải trắng có viền đỏ, tại Bản Kết luận giám định số 432/C09B ngày 31/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận “01 chiếc khăn được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất gây mê thường gặp. Mẫu tìm thấy thành phần Nonanal và Decanal....thường có trong nước hoa.”

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS-HCTA ngày 27 tháng 02 năm 2020 của

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo LB về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Bình về tội Cướp giật tài sản. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo LB phạm tội "Cướp giật tài sản", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo LB từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm 06 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Mai L đã nhận lại đủ số tiền bị cướp giật là 17.565.000đồng, không yêu cầu bị cáo Bình bồi thường thêm.

Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 01 (Một) cái khăn màu trắng, viền đỏ; 01 (Một) cây kéo màu xanh; Đây là các công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) tờ tiền Việt Nam, loại polime mệnh giá 100.000đồng đã bị cắt góc là công cụ bị cáo dùng để phạm tội: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 62H1-046.50; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S, màu đồng, Model A1688 và sim điện thoại có số thuê bao 0938993106; 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng trắng, nhãn hiệu Citizen, sản xuất tại Nhật Bản; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số AR 940297 mang tên LB do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp; 01 (Một) chứng minh nhân dân số 365876238 cấp ngày 05/7/2011 nơi cấp Công an tỉnh Sóc Trăng; 01 (Một) cái bóp da màu đen, mặt ngoài có chữ leather; Tiền Việt Nam 1.951.000đồng; 02 (Hai) tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá một đô la; 07 (Bảy) tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá hai đô la: Đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố hình sự năm 2015. Do đó, vụ án đủ điều kiện để đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo LB đều thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và bị hại phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ cũng như

lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Từ đó, chứng minh được như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 13/12/2019, bị cáo Bình đến sạp thịt heo của chị L mua 50.000đồng thịt heo, sau khi trả tiền bị cáo dùng tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ đã bị cắt góc chuẩn bị từ trước để trao đổi với tiền thối của chị L và yêu cầu chị L cho đổi lại, khi đưa tờ tiền bị cắt góc cho chị L, bị cáo dùng khăn trắng viền đỏ trùm lên tay phải để che khuất tầm nhìn của chị L, lúc này lợi dụng sự sơ hở của chị L bị cáo Bình đã bất ngờ giật số tiền trên tay chị L và bỏ đi nhưng bị chị L nắm vai áo lại và giật chìa khóa xe, truy hô “cướp, cướp” nên bị cáo Bình đã bị người dân bắt giữ và báo công an xã Trường Long Tây.

Tại Bản kết luận giám định số 432/C09B ngày 31/12/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận “01 chiếc khăn được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất gây mê thường gặp. Mẫu tìm thấy tành phần Nonanal và Decanal....thường có trong nước hoa.”

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sự sơ hở của bị hại, nhanh chóng giật tiền trên tay bị hại một cách công khai và nhanh chóng bỏ đi. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại. Vì vậy, hành vi của bị cáo Bình đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xử phạt tù nhưng bị cáo vẫn không hối cải, hoàn lương mà tiếp tục thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác, điều này cho thấy tính xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách L bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Vì vậy, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Mai L đã nhận lại đủ số tiền bị cướp giật là 17.565.000đồng, không yêu cầu bị cáo Bình bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.4] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với 01 (Một) cái khăn màu trắng, viền đỏ; 01 (Một) cây kéo màu xanh: Đây là các công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) tờ tiền Việt Nam, loại polime mệnh giá 100.000đồng đã bị cắt

gốc là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Các vật chứng còn lại gồm: Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 62H1-046.50; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S, màu đồng, Model A1688 và sim điện thoại có số thuê bao 0938993106; 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng trắng, nhãn hiệu Citizen, sản xuất tại Nhật Bản; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số AR 940297 mang tên LB do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp; 01 (Một) chứng minh nhân dân số 365876238 cấp ngày 05/7/2011 nơi cấp Công an tỉnh Sóc Trăng; 01 (Một) cái bóp da màu đen, mặt ngoài có chữ leather; Tiền Việt Nam 1.951.000đồng; 02 (Hai) tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá một đô la; 07 (Bảy) tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá hai đô la: Đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Bình.

[2.5] Về án phí: Bị cáo Bình phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo LB phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo LB 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 13/12/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2020 để đảm bảo việc thi hành án

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) tờ tiền Việt Nam, loại polime mệnh giá 100.000đồng đã bị cắt góc.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cái khăn màu trắng, viền đỏ; 01 (Một) cây kéo màu xanh.

2.3. Trả lại cho bị cáo Bình 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 62H1-046.50; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S, màu đồng, Model A1688 và sim điện thoại có số thuê bao 0938993106; 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng trắng, nhãn hiệu Citizen, sản xuất tại Nhật Bản; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, số AR 940297 mang tên LB do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp; 01 (Một) chứng minh nhân dân số 365876238 cấp ngày 05/7/2011 nơi cấp Công an tỉnh Sóc Trăng; 01 (Một) cái bóp da màu đen, mặt ngoài có chữ leather; Tiền Việt Nam 1.951.000đồng; 02 (Hai) tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá một đô la; 07 (Bảy) tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá hai đô la.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Mai L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo LB phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan tới quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Thị Chiên